

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (Nghị quyết số 68/NQ-CP); Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg); Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kịp thời tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, góp phần phục hồi sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch, ổn định sản xuất, kinh doanh, đảm bảo đời sống cho người lao động theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Yêu cầu

- Huy động sự tham gia của toàn hệ thống chính trị với quyết tâm cao nhất trong công tác phòng chống đẩy lùi đại dịch COVID-19.

- Hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách. Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi bằng nhiều hình thức, đa dạng, phong phú nội dung hỗ trợ của Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Đăng tải tất cả các biểu mẫu lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

2. Tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ

- Đối tượng, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện, phương thức chi trả thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Đối với lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác được quy định tại điểm 12, Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP thực hiện theo Quyết định của UBND tỉnh.

- Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố theo thẩm quyền chủ động hướng dẫn việc triển khai thực hiện và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tính chính xác, pháp lý.

3. Kiểm tra, giám sát

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời đề xuất UBND tỉnh các giải pháp để tháo gỡ khó khăn vướng mắc phát sinh (nếu có).

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Liên đoàn Lao động và các tổ chức đoàn thể cùng cấp thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện; báo cáo, tham mưu, đề xuất cấp thẩm quyền xử lý đối với vướng mắc, bất cập cần tháo gỡ.

4. Tổng hợp báo cáo

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo cấp trên theo quy định.

- Ngày 20 hàng tháng (kể từ tháng 7/2021) các Sở, Ban, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo định kỳ kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội), Sở Tài chính và ngành dọc cấp trên theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện chính sách; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách. Kịp thời hướng dẫn các địa phương, đơn vị việc thực hiện chính sách khi có đề nghị.

- Tổng hợp kết quả rà soát, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định hỗ trợ cho đối tượng tại điểm 12, Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan thực hiện hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động; hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định tại Chương III, Chương IV Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Định kỳ trước ngày 23 hằng tháng tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các nhóm đối tượng theo quy định; kịp thời hướng dẫn hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn chỉ đạo, hướng dẫn Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Báo Đắk Nông, các Trang, Cổng thông tin điện tử của các đơn vị tổ chức tuyên truyền, thông tin, về các nội dung theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg để biết, thực hiện.

3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho nhóm đối tượng quy định tại Chương VIII Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Rà soát, thống kê nhu cầu hỗ trợ và tổng hợp đề xuất kinh phí về Sở Tài chính để bố trí kinh phí thực hiện.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách hỗ trợ và thực hiện hỗ trợ theo quy định.

4. Sở Y tế

- Triển khai chính sách này đến các cơ sở thực hiện cách ly tập trung để thực hiện hỗ trợ và xác nhận hỗ trợ.

- Tổng hợp lập dự toán kinh phí của các cơ sở cách ly tập trung trực thuộc trách nhiệm thực hiện Sở Y tế gửi về Sở Tài chính để bố trí kinh phí thực hiện.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách hỗ trợ và thực hiện hỗ trợ của đơn vị trực thuộc theo quy định.

5. Sở Tư pháp

- Truyền truyền phổ biến Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định hỗ trợ các đối tượng được quy định điểm 12, Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP.

6. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Triển khai chính sách này đến các cơ sở thực hiện cách ly tập trung thuộc đơn vị để thực hiện hỗ trợ và xác nhận hỗ trợ.

- Tổng hợp lập dự toán kinh phí của các cơ sở cách ly tập trung trực thuộc đơn vị gửi về Sở Tài chính để bố trí kinh phí thực hiện.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách hỗ trợ và thực hiện hỗ trợ theo quy định.

7. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh phân bổ ngân sách nhà nước cho các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các huyện thành phố triển khai thực hiện hỗ trợ theo quy định.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại điểm 12, Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP.

- Hướng dẫn việc lập, thanh quyết toán kinh phí thực hiện hỗ trợ theo quy định của ngân sách nhà nước.

- Tổng hợp kinh phí đã thực hiện hỗ trợ tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

8. Cục Thuế tỉnh

- Phối hợp, hướng dẫn cơ quan, đơn vị trực thuộc xác nhận hộ kinh doanh theo quy định tại Chương IX Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Cung cấp Thông báo quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 để Ngân hàng Chính sách xã hội làm căn cứ cho vay.

9. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Công văn số 1988/BHXH-TST ngày 08/7/2021 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg để tổ chức hướng dẫn hồ sơ, thủ tục, triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho nhóm đối tượng thuộc phạm vi của ngành Bảo hiểm xã hội theo quy định.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho nhóm đối tượng quy định tại Chương III, Chương IV Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Thực hiện xác nhận danh sách người lao động tham gia bảo hiểm xã hội thuộc nhóm đối tượng quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

10. Chi nhánh ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Đắk Nông

Căn cứ quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam để hướng dẫn người sử dụng lao động các thủ tục, hồ sơ vay vốn và tổ chức thực hiện theo quy định.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn về các chính sách hỗ trợ.

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho các nhóm đối tượng theo quy định; đảm bảo đúng đối tượng, tiến độ, công khai, minh bạch, không để xảy ra tình trạng lợi dụng, trục lợi chính sách.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, cung cấp mẫu đề nghị hỗ trợ, việc rà soát, lập danh sách theo biểu mẫu quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách hỗ trợ và thực hiện hỗ trợ theo quy định.

- Rà soát, tổng hợp đối tượng, nhu cầu kinh phí đề xuất về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Chủ động sử dụng ngân sách địa phương thực hiện hỗ trợ kịp thời theo quy định; trường hợp khó khăn vướng mắc báo cáo cấp thẩm quyền để giải quyết.

- Thành lập tổ công tác gồm đại diện chính quyền, Công an, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên để tổ chức triển khai và giám sát trong quá trình thực hiện.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên

- Trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ của mình chỉ đạo các tổ chức thành viên thực hiện công tác tuyên truyền, thông tin về các nội dung chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Chỉ đạo và tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

13. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

- Tham gia phổ biến, phối hợp tuyên truyền, triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ này đến người lao động và người sử dụng lao động.

- Trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ của mình chỉ đạo các tổ chức công đoàn các cấp thực hiện giám sát việc thực hiện chính sách theo quy định.

Nhận được Kế hoạch này, yêu cầu các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, đề xuất phương án xử lý, giải quyết. *nb*

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Chi nhánh NHNN tỉnh, Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (Sở LĐ-TB&XH sao gửi);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX(Hp).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thị Ngọc Hạnh
Tôn Thị Ngọc Hạnh